

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt tên nhiệm vụ thuộc Chương trình hỗ trợ  
ứng dụng chuyển giao khoa học và công nghệ phục vụ phát triển  
kinh tế - xã hội các huyện biên giới tỉnh Bình Phước,  
bắt đầu thực hiện từ năm 2022**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và  
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013;*

*Căn cứ Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/01/2019 của UBND tỉnh  
ban hành Quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở trên địa  
bàn tỉnh Bình Phước;*

*Căn cứ Quyết định số 1662/QĐ-UBND ngày 21/7/2020 của UBND tỉnh phê  
duyet Chương trình hỗ trợ ứng dụng chuyển giao khoa học và công nghệ phục vụ  
phát triển kinh tế - xã hội các huyện biên giới tỉnh Bình Phước giai đoạn 2020-  
2025;*

*Xét đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số  
1118/TTr-SKHCSN ngày 22/7/2022; ý kiến của Sở Tài chính tại Công văn số  
1248/STC-HCSN ngày 30/5/2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt tên nhiệm vụ thuộc Chương trình hỗ trợ ứng dụng chuyển giao khoa học và công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội các huyện biên giới tỉnh Bình Phước, bắt đầu thực hiện từ năm 2022, cụ thể như sau:

1. Tên nhiệm vụ: Xây dựng và phát triển nhãn hiệu tập thể và nhãn hiệu hàng hóa cho các sản phẩm nông sản đặc trưng có thế mạnh của 03 huyện biên giới tỉnh Bình Phước.

2. Thời gian thực hiện (dự kiến): 24 tháng.

3. Kinh phí thực hiện (dự kiến): 2.000.000.000 đồng (hai tỷ đồng), trong đó:

+ Kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ: 1.500.000.000 đồng (*một tỷ, năm trăm triệu đồng*);

+ Kinh phí đối ứng (từ đơn vị, cá nhân thụ hưởng): 500.000.000 đồng (*năm trăm triệu đồng*).

5. Nguồn kinh phí: Kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ được phân bổ hằng năm (bắt đầu từ năm 2022) và kinh phí đối ứng hợp pháp theo đúng quy định.

6. Phương thức thực hiện: Giao trực tiếp cho Trung tâm Khoa học và Công nghệ tỉnh chủ trì thực hiện.

**Điều 2.** Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị, địa phương liên quan triển khai thực hiện các bước theo đúng quy định.

**Điều 3.** Chánh văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ngành: Khoa học và Công nghệ, Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

***Nơi nhận:***

- TTTU, TTHĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở KH&CN (10 bản);
- Như Điều 3;
- LĐVP, các Phòng;
- Lưu VT, PXXV<sub>(Nga.QĐ54/22)</sub>.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Tuyết Minh**